

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 203/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **J**– Tên viết tắt: Công ty tài chính K. Địa chỉ: Số t Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh – Nay là Số t Pasteur, phường Sài Gòn, thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông k sinh năm 1975. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Công ty k. Địa chỉ trụ sở: Sốt , Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh – Nay là Số 23, Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa thành phố Hồ Chí Minh. Đại diện: Ông Cồ k – Chức vụ: Giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số: 09/2024/GUQ - MFC ngày 02/5/2024). Ông Huy ủy quyền cho: ông Trần Hải Nam, sinh năm 2002. Địa chỉ: Số t, Lý Chính Thắng, phường Võ Thị Sáu, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh - Nay là Số t, Lý Chính Thắng, phường Xuân Hòa thành phố Hồ Chí Minh là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo Giấy ủy quyền số 248/GUQ – 2025 ngày 21/6/2025).

* Bị đơn: **L**, Sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu vực t, Phường Ô Môn, Thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản nợ: Giữa nguyên đơn - J– Tên viết tắt: Công ty tài chính K và bị đơn - ông L thống nhất tổng số tiền bị đơn còn thiếu nguyên đơn tính đến ngày 09/3/2026 là tổng số tiền **51.926.450 đồng** (Năm mươi một triệu, chín trăm hai mươi sáu ngàn, bốn trăm năm mươi đồng), trong đó: Số nợ gốc còn lại chưa thanh toán (số tiền gốc phải thanh toán): **30.531.127 đồng** (Ba mươi triệu, năm trăm ba mươi một ngàn, một trăm

hai mươi bảy đồng). Số tiền lãi quá hạn chưa thanh toán (số tiền lãi chưa trả tính từ kỳ 05 đến kỳ 13, chi tiết tại bảng Báo cáo thu hồi nợ vay hợp đồng tín dụng: **17.201.321 đồng** (Mười bảy triệu, hai trăm lẻ một ngàn, ba trăm hai mươi một đồng). Số tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn ($150\% \times \text{lãi suất năm} \times \text{số tiền gốc phải trả mỗi kỳ} \times \text{số ngày trễ hạn} / 365 \text{ ngày}$): **3.234.218 đồng** (Ba triệu, hai trăm ba mươi bốn ngàn, hai trăm mười tám đồng). Số tiền lãi chậm trả tính trên lãi quá hạn chưa thanh toán ($10\% \times \text{số tiền lãi phải thanh toán mỗi kỳ} \times \text{số ngày trễ hạn} / 365 \text{ ngày}$): **959.785 đồng** (Chín trăm năm mươi chín, bảy trăm tám mươi lăm đồng). Và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 10/3/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất theo đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5885729 ngày 27/9/2024 giữa Jv với ông L.

2.2. Về phương thức thanh toán: Hai bên thống nhất thời gian và cách trả được giải quyết tại giai đoạn thi hành án.

2.3. Kể từ ngày 10/3/2026, giữa nguyên đơn và bị đơn thống nhất bị đơn đồng ý tiếp tục chịu các khoản tiền lãi phát sinh đối với khoản nợ gốc theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng đã ký theo đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng số 5885729 ngày 27/9/2024 giữa Jv với ông L.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn tự nguyện nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.298.161 đồng (Một triệu, hai trăm chín mươi tám ngàn, một trăm sáu mươi một đồng) tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ. Nguyên đơn được nhận lại số tiền đã tạm ứng là 1.166.228 đồng (Một triệu, một trăm sáu mươi sáu ngàn, hai trăm hai mươi tám đồng) theo biên lai thu số 0005977 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 2 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Loan